

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 37 /2019/HS-ST

Ngày 21-8-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn T và ông Trần Đăng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST- HS ngày 06/8/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Trần Văn H, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/01/2000; Nơi cư trú: Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông: Trần Vĩnh P, sinh năm: 1961; Con bà: Trần Thị S, sinh năm: 1962; Cả bố và mẹ đều là lao động tự do và trú quán tại: Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ năm; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2019, đến ngày 20/5/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay.(Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn D, sinh năm: 1994; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố H, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

Người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn D: ông Trần Vĩnh P (bố Trần Văn D); sinh năm 1961; Nơi ĐKTT và chỗ ở: tổ dân phố H, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.(Có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 09-10-2001; Trú tại: Tổ dân phố H, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh.(Vắng mặt)

Người giám hộ cho Nguyễn Minh Đ: chị Nguyễn Thị H (Chị gái của Nguyễn Minh Đ); Địa chỉ: TDP H, Phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

1. Nguyễn Trường S, sinh năm 1977; trú tại: Tổ dân phố H, phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên sáng ngày 17 /05/2019, Trần Văn H gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết, có bí danh là “ Mỏ Hải” (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để đặt mua 500.000 đồng ma túy đá về sử dụng, người này đã đồng ý hẹn với Trần Văn H đến sân văn hóa phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để mua ma túy. Sau khi gọi điện thoại, Trần Văn H đi xe mô tô BKS: 38K1-39xxx (xe mượn của anh trai là Trần Văn D để đi làm) đến nhà Nguyễn Minh Đ và rủ Đ cùng đi ra chợ thị xã Kỳ Anh để mua kính. Sau khi cùng với Nguyễn Minh Đ mua kính xong, Trần Văn H chở Nguyễn Minh Đ đến nhà T(bạn của H) ở phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh chơi. Khi đến nhà T, Nguyễn Minh Đ ở lại chơi, còn Trần Văn H đi xe mô tô đến địa điểm đã hẹn để mua ma túy. Khi đến gần sân văn hóa phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Văn H gọi điện cho người đàn ông có bí danh là “Mỏ Hải” để mua ma túy, thì người này bảo H đứng đợi ở đó. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông có bí danh “ Mỏ Hải” đến và bán cho Trần Văn H một gói ma túy đá đựng trong túi nilon, với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Trần Văn H cất giấu gói ma túy vào trong túi quần, rồi chạy xe đến nhà T để đón Nguyễn Minh Đ về nhà. Trên đường về nhà, khi đến đến trước cổng quán cà phê An Viên, thuộc tổ dân phố Hưng Hòa, phường Sông Trí, thị xã Kỳ

Anh , tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 100/GĐMT-PC09 ngày 19/05/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng đựng trong túi nilon màu trắng, kích thước (2,5x4,5)cm thu giữ của Trần Văn H gửi đến giám định là Methamphetamine, có khối lượng 0,1747gam. Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT 323, Nghị định số 73, ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Vật chứng thu giữ :

01(một) túi nilon màu trắng , kích thước (2,5x 4,5)cm, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, có khối lượng 0,1747 gam (đã lấy mẫu giám định không hoàn lại 0,0320 gam, còn lại 0,1427 gam đã đóng gói niêm phong)

01(một) chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu đen, BKS: 38K1-39xxx, đã qua sử dụng.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 31/CT –VKSTXKA ngày 17/7/2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến xin được trả lại tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu đen, BKS: 38K1-39xxx, đã qua sử dụng vì chiếc xe đó chỉ cho Trần Văn H mượn để đi làm, không biết H sử dụng để đi mua ma túy và không yêu cầu gì về mặt dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự , xử phạt Trần Văn H mức án tù 12 đến 15 tháng tù; Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chưa có việc làm và thu nhập hiện đang sống phụ thuộc vào gia đình, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng điểm a, c Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự ; Khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng là: 01 gói ma túy (Methamphetamine) khối lượng còn lại là 0,1427 gam (đã trừ mẫu giám định); Đề nghị áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho anh Trần Văn D chủ sở hữu hợp pháp 01(

một) chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu đen, BKS: 38K1-39xxx, đã qua sử dụng; Bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Do nghiện ma túy, nên sáng ngày 17/5/2019, Trần Văn H gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết, có bí danh là “Mỏ Hải” để hỏi mua ma túy đá về sử dụng thì người đàn ông có bí danh là “Mỏ Hải” hẹn mua bán ma túy tại khu vực gần sân văn hóa Ủy ban nhân dân phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi gọi điện thoại, Trần Văn H đi xe mô tô BKS: 38K1 - 39xxx đến địa điểm đã hẹn và mua của người đàn ông có bí danh là “Mỏ Hải” 0,1747 gam Methamphetamine, với giá 500.000 đồng được gói trong giấy nilon. Sau khi mua được ma túy, Trần Văn H cất giấu gói ma túy trong túi quần của mình, rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến 10 giờ cùng ngày, khi Trần Văn H về đến trước quán cà phê An Viên, thuộc tổ dân phố Hưng Hòa, phường Sông Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh thì bị Tổ tuần tra Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện, bắt quả tang cùng 0,1747 gam Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C.STT 323, Nghị định số 73, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

[3] Hành vi tàng trữ Methamphetamine với khối lượng 0,1747 gam của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c Khoản

1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Trong vụ án này, bị cáo khai nhận số ma túy này do bị cáo mua từ một người đàn ông không quen biết có bí danh là “Mỏ Hải”, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có căn cứ để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo luật định. Đối với Trần Văn D cho bị cáo mượn xe để đi làm không biết việc bị cáo sử dụng vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên hội đồng và chữ ký của Trần Văn H, Nguyễn Minh Đ, bên trong đựng 0,1427 gam (Không phải một bốn hai bảy gam) Methamphetamine (đã trừ mẫu giám

định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy.

01(một) chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu đen,BKS: 38K1-39xxx, đã qua sử dụng, khi bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Văn D cũng như người nhà chỉ cho bị cáo mượn xe để đi làm chứ không hề biết việc bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, trả lại chiếc xe cho anh Trần Văn D chủ sở hữu hợp pháp.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a, Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;xử:

1.Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trần Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/5/2019.

2.Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của các thành viên hội đồng và chữ ký của Trần Văn H, Nguyễn Minh Đ, bên trong đựng 0,1427 gam (Không phải một bốn hai bảy gam) Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định)

- Trả lại cho Trần Văn D 01(một) chiếc xe mô tô hiệu Exciter màu đen,BKS: 38K1-39xxx, đã qua sử dụng.

Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/7/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh.

3.Về án phí:Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HT;
- Phòng PC81 Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tư